ARC HOANG 33

吳家文派

NGÔ GIA VĂN PHÁI

吳時任

吳家文派 一

1. Réunion du 2/3

NGÔ THÌ NHẬM

吳时任

1. 筆海叢談

侍中尚書希尹公遺草

ở 吳家文派選 卷之十一, 十二, 十三

HM 224. (ở bài lại: 卷十之十四 (10~14)

đóng thành quyển thứ năm 五

Có

1.	新年恭賀嚴親			
2	賀嚴親赴治		1a	
3	拷慎守餞督同			
4	前中秋浪吟和石洞阮好翁"元韻四首 có câu 戊戌秋猶壬戌秋		1b	1778
5	送友石洞阮好翁陪駕幸萬年宮依韻二首		2b	
6	餞莆憲扎			
7	送高平督同		3a	
8	送友北使二首		3b	1777
9	坐浴翠山淺石函即景		4a	
10	賀友寧拙山登第	寧遜	4a	1778 33
11	賀友舉男		4b	
12	賀國師阮郡公致仕	阮俔	4b	
13	題竜魚飛躍圖		5a	
14	送友行边		5b	
15	贈年脊潘瑞岩補外	潘輝益	"	
16	經略入宣光界		6a	1779 (34)
17	德朝湖記瑞		"	
18	金畫[地名]駐軍		6b	
19	石竜泉 (có 太原西上峙千峰)		"	
20	賀友陸授新命		7a	
21	代浣郡餞滾郡致仕之作	阮俔	"	
22	啟户		7b	

Có dẫn: 初秋侍視政出閣門, 余及希章氏同在私窩談詩, 適府吏呈上公事一扎: 是嘗朝參從相公批云: 付知户官這五啟奉傳照查端郡公備計, 限一月奉納, 因共摘取"啟户端知月照公"七字為起

BULAC

23. 贺右納言清源侯 8a
24 勝日賦得桐瀨十二宜 [桐瀨在海陽塞同的] " 1769
gồm 12 bài bắt đầu bằng 桐瀨景景宜 ○ (○ là:
1. 琴 2. 棋 3. 诗 4 酒 5 風 6 花 8b-9a
7 月 8 雪 9 春 10 夏 11 秋 12 冬 9b-10.
Trong có một vài chú thích đặc biệt về địa phương
1, có 曽上 [社名, 多有歌妓在焉
6, có 清品 (此地多栽蓮) và 香心 (其社多植茶)
7. có 此地多鵂, 樹樹有之 và 其地多鷺
9 có 其俗明年祈福殺牛為膾以祭神. và
節日民家盤龍糸以奉其先人.
11 燕坊 [其俗有坊, 坊童女八人, 冠燕尾, 衣仙衣.
入家中元節, 輒請來其家, 挽二十四孝以助
哀. 每人各把一棹, 渭之蘭盃棹 (?)
25 答香畀契友 10b
26 送友寧拙山叶同暉郡公出洋討水匪三首 11a
27 渡如鐵水 (鐵) 11b
28 渡月犄江 12a
29 平市軍駐 "
30 秋日山途三首 12b
31 贈年眷潘瑞岩候命瀾上 13a
32 答石洞范入侍漆差得痁 范阮攸 13b
33 贺眷弟黄倬巖按鎮乂安 14a
34 餞綺畀楊寔使宣旨富春城 楊阮晲 "
35 春日示范石洞 范阮攸 14b
36 詠耕 "
37 詠牧 15a
38 贺同年阮公寔察清華 "
39 復范石洞元韻 15b
40 奉执事吞塘坤儀宮和友石洞之作 "
41 贺友潘輝溫登第 16a 1779
Có đầu đề bắt đầu bằng: 父子兄弟, 同时三進士,
中兴以来有二家, 丹輪武, 月盎阮, 今復於
潘大家見之.
42 春日和范天一之作六首 17a
43 贺同志楊兄闻命克海东寔使 18a

50 春暮 18b
51 挽申家宅二首 "
có câu 直須強記姓為申
52 南山石 19a
53 和友范元韻三首 19b
54 秋風行寄友范石洞 20a
Bài dài, có nhiều chi tiết riêng về 范阮攸.

(31) năm CH38(1777) sai 正使 潘進 (范?), 副使 吳 Hy chi (?), 阮香 đi sứ Thanh (LTHC
[Đăng khoa lục có 阮廷素, tổ đời TS khoa 1769 (32t) 改名樂善, 復名香]
ở Thư viện BC có 使軺吟 (A 2542) của ông.

(33) Em gái tên 倓 lấy 參堂僊領侯黃廷 . Có hai cháu đậu Hoàng giáp
黃廷尊 (hội sĩ 1849). 黃廷佐 (1842)

(nối sau là tập 水雲閒詠

2 水雲閑詠

1. 遣懷 20b
2. 八月忌感作 母忌 (八月二十日) "
3 寄弟李遜氏 吳时志 21a
4 春吟二首 "
2 bài hay thiên dai, hay.
5 挽先聖王 靖王森 22a
có 海角孤臣睽拜獻
6 挽先親官 22b
7 興庭草寄弟學遜氏
8 寄弟李遜三首 23a
1. 自慰 2. 自強 3 自悔
8 覽再吟二首 24a
9 石牛行 ..
10 八月忌感懷 25a
có câu 海角天涯為逋臣，江南兩秋对寒月
11 感興 25b
12 懷內 "
có câu 十八年前是一生
13 大風 26a
14 挽先聖王 26b
có câu 誰當号是後兩秋
15 弔暉郡公 黃廷寶 "
16 慰答弟同樂氏 (có lẽ là 偉郡侯黃廷. Xem I/33) 27a
17 有所嘆 27b
18 神庭吟 "
Có câu 壓斗摘吞牛 với chú thích [陳阮忠孝号介軒先生，天施土黃人。國史記有云："介軒先生廊庙器，妙年已有吞牛志" 壓斗書院與其邑密迩]
19 寓兴 (偶?)
Có bài dẫn dài bắt đầu bằng: 偶視傳奇陶氏付詠山猿之句云:...

20 有所笑 28a
21 寄友之美氏, 沓弟同樂氏 "
22 罵雨可縣官 28b
mat sát quan tham ô
23 改罵魏徵 29a
24 酹弟李遜氏二首 "
25 和友之美氏 29b
26 十二月忌感懷 30a
27 春日碎珠
co' 附古詩 b
28 富兴
co' 水分牛頂下雲門 [邑名]...常国戈沉鮮未老
[常国阮公 僣 大战于膠水汀, 事見中兴實錄.]
29 夢中記勝 31a
30 和之美氏喜雨之作 b
31 麗澤庵即兴 (在麗澤社) 32a
32 答眷弟同樂氏 ..
33 病述三首 b
34 題二䰙倚松 33a
co' "lê" 陸羽 và 卢仝 (có thơ có - 对鬚眉好羽仝
và chữ thuốc hai tên kia.
35 和山客灯山氏 b
36 和弟李遜氏遥題盤阿山 "
37 春日訪黄舍阮公舒川祠堂 34a
38 賦得玄光截断一身閑之句 "
co' nét Sơn chùa~ 萬緣截断.... .
39 賦得傍花随柳过前川之句 b
40 舟泊会溪津 "
41 訪雲洞書堂 35a
42 君不見
Xruò, thuở, dai, hay
43 書題勉斋 b
44 晨起即事 36a
45 真定道中 b

建昌一帶水朝东 地尽雲曼入洞中 [社名]
畨郡江溪沉古劍 昂婆院宇响晨鐘
[畨郡公贯洞中社, 前朝擁兵起俗;
昂婆寺名]
有天草樹春增色, 厥土塗泥歲屢豐.
誰道会溪光景好, 可能同地不同風
[会溪事淫神。其俗以春日作淫戲於
神前。邑人男女聚会以爭淫為吉。唉
真是接而俗殊

46. 雲門寺 [勝水江至鶴洲社水分八字] 37a
47 賦得"近水樓臺先得月"之句 3

năm 1782 (CH 43. 13/9. 靖王 mất. 檊 được lập. Ngày 25/10. kiêu binh
giết 黄廷宝, truất CÁN. Lập 棕. Bắt tội 吴时任 và bọn tố cáo
việc Tông miếu trước (1780). 任 trốn xuống vùng 山南下 (百姓, 男川, 隋潭

nơi sau có 王·堂春嘯

3. 玉堂春嘯

1. 晚秋叅禪
 có 原指覊鳳遙阮五年 — 37b
2. 登岵山有感 — ..
 có 黄宫山影銳江瀾
3. 銳江夕泛 — 38a
4. 禪庵叙首 — ..
5. 江寺晴遊 — b
 có 五年遊子前番況
6. 賀年眷潘瑞岩督視乂安 潘輝益 — ..
7. 過朱文公庙有懷 二首 — 39a
8. 與逸士范时透聯韻 二首 — b
 có 官舍如氷虛裹白..
9. 五雲楼公暇記 — b — 1787
 có dẫn dài nói về Vua Kế 7). 昭統 mở khoa thi. 今上両中兴之元年,时強黨悉平.
 国内無事…奉上務契心孝问,刻意作成…
 欲得科甲入才.. 勅间舉進士科。礼部以
 九月宣旨天下才學應勅旨九千餘人。十月
 二十日命郡公官礼部官都臺官董其事。
 即瑱河津為公幹之所,次早奉自大
 内至河津阁,文武進侍,風清内宴,日上
 彩衣,三軍之音响相闭,六郡之官僚
 咸在,清平景色,真我朝之大樂事也。…
10. 又依碎玉体用双雁出群格;與制科
 陳伯覽撰
11. 五雲楼晚眺 — 42a
12. 賀副都御史阮筆峰 — ..
13. 拷文江門生賀師子及第 阮嘉吉 — b — 1787
 có 丁未春圣天子龍飛之元年,詔舉賢
 良方正能直言極諫者.命曰制科….
 華棣詔書徵士.賜对之日,多士衣冠
 陞見。上御万寿殿,親策以古今治
 道,擢二名巻第…. 華棣世兄阮公….

14 賀友 44b
15 和乱仙 45a
16 丁未秋渡襟河偶成臨江曲 "
17 在金蘭寄李遜氏 46b
18 書賜楊契子洪 "
có dẫn nói rõ rằng bạn họ 楊, người 綺界
làm 二寇使 (có lẽ 楊阮皝, t.s. 1772)
19 哭弟廣業君 (có chữ son thêm 附婺鈔困奇墳 47b
20 神符山望海
21 登盤阿山感兴 48a
22 乂安道中 "
23 寓营棣闷述 b
24 寄弟李遜氏 "
25 和親叔公 吳时素 49a
26 营棣有感 "
27 秋思四首 nhớ về b
28 記見 50a
29 闻鹧鸪声 "
30 横山道中 50b
31 浪吟 "
32 過横山 51a
33 登横山望海 "
34 過神符拔海岸 51b
35 布政道中 "
36 戯趵琼林女寄遠 52a
37 山行出险 "
38 即景三首 b
39 山亭 53a
40 江樓 b
41 旅舍 "
42 桂林 54a
43 燕臺 "
44 青山曉望 b
có 使旄道逅駐青山

45 乾山晚眺 (chữ cần nét son thêm sau) 44b
46 江天遠眺 45a
47 驛路曉行 "
48 秋夜旅亭 b
49 登程有感 "
50 北城遠望 46a
51 烏江風月 "
52 山行 b
53 古廟 "
54 古寺 47a
55 記行書示武灝澤 "
có 一年三度到南關…山溪頻送使君鞍
56 記事 b
có 旌節囦𠄎訴使軺…先皇咸旨方貽裕
57 書錢侍郎典玉侯 "
có 周道皇華簡諸臣
58 閱詩 48a
có 行年幾五十 (1795?)
59 秋行 b
60 寄宝篆陈黃甲 陈各案
61 山行和天一氏之作 49a
62 贈中書紀善侯 陈文紀 b
ng chữ Thiện thêm vào bằng nét son
63 和眷弟同樂氏 "
64 暮春 50a
65 泣弟孝遜氏 吴时德 "

nhữ bài 42, 43 … cho đến 54 . hình như thơ làm trong lúc đi sứ Thanh (?)
Hoặc giả đều là những thơ tưởng-tượng. (?) . Có lẽ không phải như vậy, mới
chỉ kể 3 chữ thuật bài (V49). Th. Nhàn hiệp trấn 京北 nghe tin bạn 阮仲璫 đi sứ, làm bài thơ đề 黃鶴樓 nhờ bạn khi qua lầu ấy thì đề hộ.

4. 錦堂閑話

1. 送刑部右侍郎遷洲侯授 50b
廣南協鎮之命
Hai chữ 協鎮 nét son thêm vào

2 賀刑部尚書某营宅 50b
có 保釐兩廣 泣昇龍
甲 第規恢前昂鐘

3 柬某相識 51a
(ba chữ mỗ tương thức thêm vào bằng nét son)
Ngữ ngôn hay thiển. Gặp người đồng quận ở Phú Xuân trước ẩn dật sau ra giúp. Tỏ tâm sự. Hay.

4 春日誌喜二首 b
có chữ: 右喜生孫.
bài thứ hai có 行庚五十有三歲 (1797 TĐ) lại chữ: 右喜添年. 1797

行庚五十有三歲
僚友留呼為老成
而我只徒旅進退
於时寔不渕重轻
作詩度日句多拙
飲酒迎年杯少盈
但喜新春如童子
飽聲安術裨垂明

5 朗吟 52a

6 送兵部左奉議宜城侯北使 阮係 b 1795
có 兩度皇華軋古良

7 送僚友迓番入覲 53a

8 陸地蓮 "
có dẫn bài đầu bằng 丁巳端阳後五日... 1797

9 並頭蓮 b

10 禅院顕灵恭記 54a

11 丙辰爺平望後夢見先公恭記 b 1796

12 和工部武濮泽詠蓮元韻四首 "

13 餞奉議宜城侯北使回朝和元韻 阮係. 55b
có 良友雄文雄驚汉斗
大君寿杖卓魚鴻

14 乩筆二首 55b
15 中秋石室懷古 56a
có dẫn 余於居昇龍城第東軒砌石為
燕所，顏曰石室.
16 書示長兒 b
17 書示弟姪 57a
18 經學朝書室偶成 "
có 記我出亡时，先潛住此宅
屈指一周星，前事猶目擊
世局已滄桑. 風景依疇昔..
19 餞待詔男侯為鄉 b
20 餞刑部左侍郎綏祿侯回朝 58a
21 和秋風辞 "
22 呈親叔官 b
23 和侍郎黎希哲太史阮宜城元韻 "
十二首
có 行藏安我真憂樂，毀譽饒人妄愛憎
có 灵臺夜夜点禅灯 (bài gửi lâm 史館)
Bài thứ 11
寒齋燒烛正思量
壯志还宜老益当
浮世大都悲喜局
高人豈在利名場
知終知至斯無咎
能靜能安自不忙
肝膈相期君與我
扁舟宦海有蒼蒼.
24 贈阮楊川引梧川 61a
25 清明前一日與翰林洋澤对飲
書懷 "
26 懷鄉書寄年契阮左溪 b
có 宦況我如鴻倦翼
諸玄公似鶴鳴皋
27 題安貞巢 "
có 結巢為扉傍小崗。閒來補讀兩三行

28 丙辰阳月恭安追遠坛石盘二座 62a 1796

co'chú: 余奉使时，北人言安南姓吴者
皆自荊揚來。乃吴泰伯之後，宜其世
次綿昌文明俊爽不可及也。查之
字彙亦然

29 鬆追遠坛前案仍依前韻 "

30 寄友平章阮輝宿 b

未論年前翰墨交，頡頏但看詠波濤
這般行止誰曾識，泸項沉涵傘嶺高

31 贺友新陞 "

32 中秋後賞雨对酌 63a

33 詠蓮二首 "

34 書懐示弟姪 b

35 京中訶述 64a

36 餞侍詔武侯遵旨入覲。和依
留柬原韻

co' 心似虚舟涛亦隐，身如玄鹤雪尤訶

37 餞年眷瑞岩潘侯入覲 b

co' 曾記戊申聯覲音 (1788?)
相先日麗泛安流

38 贺年眷潘瑞岩侯生孫 "

39 寄太史阮宜城侯 阮你

鴻峯九十九　双魚為海紐
其中有闕入　乃吾之故友
暫別三日來　吟詩将飲酒
造物矣尽藏　皆公所秉有
世間矣尽心　亦公斫誠透
我知公吟飲　豈落他人後
南北方各天　不能时握手
訶望岫雲高　静見庭樹瘦
雖公室是遠　公姪在左右
同声自相應　仙田共佛薦
我知非偶然　公家福方厚
劝君养天君　不息則悠火
何以謂不息　泰和能保佑

家庭足交遊　山海皆故首
公有懷我时　鯉魚好寄就
我方為禅遊　精舍營半畝
吟詩原不多　飲酒略沾口
其所以者何　神為形役陋
公應知我心　我言豈是否

40 賀人二索晬盘之慶 65b
41 贈友 66a
42 登三疊山触起国語："蹽達三隊媄瞷" 〃
六字，得老我猶存鉄石肝之句.
43 和眷弟同樂氏 b
44 和年眷瑞岩潘侯 67a
45 初夏得家書喜賦寄回弟子孫姪同看 〃
có 駿謅朝回多暇豫
46 生日有懷書寄弟子姪等屬和 b
có 懸弧五十五年來，少壯如人老不才 (1800) 1800
衰骨未為明主棄，耋年徒免至親懷..
47 次孫时儀晬盘日誌慶 〃
có dầu: 余以乙卯冬至日子半誕次孫.. 1795
及晬盘，適表眷倬領侯献石象二座...
48 喜弟灃溪伯举男 吴时位 68b
có 此子實蒙皇上錫 và chú: [己未欽命
北回往使]
49 五月端陽日次男用吉公忌辰感懷 时僎 〃
có 公在人宋十八年 (sinh 15/4/1776 ~ mất 5/5/1793)
50 拷三社民仝上山南上鎮守大都督阮公 69a
Có lịa dài nói rõ: ba xã là 左清威，富田，起群
xin bỏ tiền xây lại cửa cống liên quan đến 21 xã thuộc
các huyện 青威，青池. Ấy vào năm 丁巳 (1797). Xin quan
trấn thủ ủy người coi làm.
Sau là bài "Minh. có"
惟此貢口，流于鋭川，水勢所及，千家係焉.
厥川伊何，發源慈水，水而有名，登一綂志.
厥水伊何，通于黄宫；二潭泛溢，迺及三農....

5. 華程家印

1 諒中道中 二首 70a
2 咨母子山 b
3 過渕留贈 潘御史, 武工部, 吳叶鎮 "
2 bài
4 受降城 71a
5 寧明江記見 b
6 書示伴送李寔喬 "
7 麗江渊詠 三首 72a
8 沙州 b
9 伏波庙 "
10 渕公庙 [在新寧州典文庙对立江岸)
11 南寧記見 73a
12 粵西山道夕發 b
13 崑崙道 "
(Tù Nammình, có lẽ đi đường bộ. vì có câu
使轎遞來相指顧, 歡忻首點語难通.
14 粵西上路 74a
15 夜行 "
có 九重宣召催朝使 馬驟車馳指斗杓
16 感懷 b
17 賓州記見 "
18 水声 75a
19 雒容道中 "
20 水行 b
có 撤夜山行不少留. 轎夫謾报駐前頭
21 書宮傅陈文恭門表 "
chú 姓陈, 字宏謀, 桂林人。門額金字題:
聖旨恩榮
22 桂林省城 76a.
23 甘棠古渡 .
24 言懷 b
25 山庄 "
26 偶吟 77a
27 寒灘待泛 "
Bài đầu đi bộ Khuyến

28 金州記見 (có lời 金州) 77b
29 泉水早發 "
30 永州水次 78a
31 喜晴 "
có dẫn 先帝皇不豫，时臣以国事為憂．筮得雷火豊，彖辞曰"豊亨，王者假之宜日中" 今大皇帝錫嗣皇以大宝邑。告請未至，即行宣封，果應日中之象。當初間易，信不謬也矣。...
32 衡阳閑述 79a
có dẫn khá dài
33 諸葛武侯 80a
34 过長沙懷賈誼 "
35 湘江曉發 b
36 过湘陰 "
37 湘陰驛庭夜宿 (Đi đường bộ). Từ đây đi đường bộ 81a
38 四月山花 [即杜鵑花] "
39 吊楚三閭大夫 b
40 巴陵道中 "
41 賦得"洞庭湖水文瀾壯"之句 82a
có dẫn 岳阳試院扁題至公堂。左右对联云：
洞庭湖水文瀾壯。天岳山舉化雨深
có 界尽湖南路漸夷 (Đi đường bộ)
42 旁題 b
43 武昌学生請詩許之 "
44 題扇許長送二爺張忠 83a
45 过宋狀元馮京故宅 b
46 过唐張巡庙 b
47 山坡有馬 "
48 渡漢江 84a
49 舟中望黄鶴楼 "
(Đi thuyền qua sông Hán rồi sẽ đi bộ)
Có câu 為憶仙翁乘鶴去。可憐俗子食魚嘆
笠山負我年前約。留待回駢仔细看．
và chú: 笠山居士院仲瓚年前北使。时余方叶鎮京北鎮。寄題黄鶴楼一詩。笠山受詩，更置而不顯。詢之後部，始知笠山之不信也。

50 河南道中 84b
51 河南懷古 "
52 过子貢祠 85a
53 郟陌 "
54 过郾城憶岳武穆 b
55 穎州書院 "
56 过許都 86a
57 見郑城 "
58 过輪路 b
59 过殷都 "
60 文王演易處 87a
61 力疾舒懷 "

風霜豈得㸃官身
身是东西南北人
造化生吾庐宇宙
君王命我戢絲綸
江山在处護持好
雨露如今優渥新
忠信自多兮妾喜
不妨抖擻策精神

62 滹沱河 b
63 累行睡难 . 64. 累行食难 (88a) "
64 cả hai bài đều có 日夜奔馳 (靡 hay là 不) 敢寬
65 堯帝庙 88a
66 河北道中 b
67 燕山
68 圓明候駕 (8' Kinh) 89a
Có 雀翎雲擁闲蓮辮, 狐尾風高拂柳陰
chú: 百官朝帽樓孔雀翎 以 一二三面為差 và
御前侍衛金鎗毛頭懸白旄尾垂下结旌.
69 便殿趁朝 "
có 日晡久挹猊香燧, 月逡親陪凰指揮.
chú 侍立御堦前自辰至午, 見御前小香炉古銅
器兮拂拭 và 上閣閱文書月逡徽点宸翰
掌官以次接引
cuối có 朝罢尚方承湛露 宸綸宣到凰凰池.

70 行宮送駕 89b
có 錦襖穿珠环八额
金鞍按轡盻重瞳
Chú 八个山額乃親熱大臣満官也。上御駕與諸大臣聯轡而行。使臣跪送驛路傍。上按轡宣諭
sau có 慇懃天語宣恩重
鋏曲春宮道意濃.
71 圓明園 [在燕山前,即契丹帝后宮殿也 90a
72 回程喜賦 "
73 京塘霽日 b
có chú: 漢俗以朱塗壁 và 汶俗女未嫁結髻垂髮以馬尾巾東之.
(附柳行人驢子背,簪花道女馬兒髮)
74 冀州道中 "
75 鄗城 91a
76 観歐阳神道碑 "
có dẫn
77 武勝関 b
78 岳阳記勝 92a
Có tựa dài: Ta từng nghe các tiền bối phụng sứ nói đến sự vui khi qua Đông đình gặp gió thuận. Kì đi này cũng vào cuối "xuân vào vùng Sở". Vâng chỉ Đại Hoàng đế thúc vào châu, phải gấp rút kiêm trình. Khi tới Tương 湘 thì gió đông vừa thịnh, không lợi cho đi bằng thuyền. Bèn bỏ đường bộ mà đi chóng. Gần đầu thu, (về) đến Hà bắc. Toan vào ~~cửa~~ sông Hán (khẩu), ngược (sông 楊子) dòng mà đi, nhưng nước lũ chảy như tên, thuyền không ngược được. Lại từ Vũ xương 武昌 lên bộ về Quảng tây. Cái thú vui thuận gió chơi hồ thật khó được như vậy.
Ôi! lầu Nhạc dương ở phía đông hồ, phía tây thành Nhạc-châu. Khi tôi đến Nhạc, nhân cùng

các ông đồng-cán lên lầu xem bốn bề. Khi đến thì bóng hồ mùa thu phẳng lặng, vạn khoảng một màu biếc, nhìn tột xa mà không thấy hết, không biết bờ bến nơi đâu. Xa nhóng núi có tiếng, vút nổi giữa sóng, giống như một toà La-phù, mầu biếc, màu lam cùng vấn gấm long lanh vướng nhau. Ta ngoảnh nhìn hồi lâu, muốn tìm thuyền để đi tìm núi, nhưng bóng chiều đã lặn về tây. Chỉ có thể từ trên lầu xa ngắm.

Nguồn hồ từ đâu tới? Hỏi lại-nhân thì bảo: « bờ phía tây hồ là Vân nam và Quí châu. Nếp gặp gió thuận thì phải ba ngày thì từ bờ Đông đến bờ Tây. Phía Tây-bắc thì thông với Tứ châu 泗州. Phía Đông bắc chảy tới Hán dương. Phía Tây nam có cái sông Tiêu Tương thuộc các châu Trường-sa chảy vào và tụ lại ở Hồ.

Ôi hồ to như vậy, chẳng phải là nhờ sức các sông chăng? Các sông chảy nhóm lại thành hồ, chẳng phải là cái khéo của tạo hoá chăng? Vẽ không hết ý. Nói chẳng hết lời. Có thể thu-thập mà điểm chuyết không phải là kẻ đạt-nhân xem mà làm được chăng?

Mà ta đây, áo trần chưa cởi, cách tục còn vương. Ý chừng như những cảnh bày đặt nhiều cái lạ, mà giận rằng mắt ta nhìn được chưa rộng. Đến như những cảnh: sóng, mù, mây, vật, sắc núi, ánh nước, chim chóc bay chập chờn, cá rồng khi chìm nổi, lâu đài tiếp tục, thuyền dạ vãng lai, di tích thần tiên, cảnh nay người ở thì lời ta không khéo; mà ta chỉ lấy tâm mà hiểu đó thôi. Bây giờ người

đồng-cán là ông Hi-sử 希史 ()
xướng thơ trước. Ta xúc cảnh sinh tình.
nối thành năm vần

79. 湘陰夜發 93b
80 分茅嶺
có 徵測劍芒閒洞府
尉陀桂蠹落山巢
chú 洞庭之南有徵測廟, và 尉陀稱帝
拠有全粵。又山自桂林以东,以至梧鬱
之間多產桂。桂蠹甚佳,尉陀取爲御用.
81 夜度祁阳熊羆嶺 94a
82 永州夜發 b
83 万松山 "
84 湘山寺記勝 95a
85 灕江秋泛 b
86 弓九弓 96a
87 覔異説及唐傳 b
88 八月忌感作 97a.
89 潯江記見 二首 "
90 五險灘 二首 b
91 病述 98a
92 鬱江晚眺 "
93 壁山 b
94 雨行 (Từ bài này trở xuống, lại sớp nhỉ bài sót?) "
日夜兼程五百里,人馬馳驅不敢睡
閫臣火速騰詔書,藩使星馳奉天旨
九天霄水润过車,一回滂霸一滂沱
瀑布如雷水如箭,舟子喧呼公渡河
纔渡了河復登嶺....
(có lẽ thơ làm trong lúc đi lên kinh)
95 扎直券螺行 (chắc là 騾.) 99b
(nói về nuôi lừa lâu ngày khó nhọc mà vẫn béo tốt
vì chủ biết nuôi, cho ăn cho nghỉ, rồi
先王用民亦比術。勞而不怨夫豈徒.
大九有生智有券...

5. 華程[illegible]印.

96 万年庵和武工部之作 100a
97 瀟湘晴泛 101a.
ngũ ngôn dài
98 咸寧待驛晚發 b
ngũ ngôn dài
99 邯鄲記遊 102b
100 莞尔吟 103a
có 朝發南寧城暮宿三江口
101 長短吟 104a
102 興隆寺贈蓮[illegible]老禪師題讚 b
103 渡黄河歎辭 105b
104 再渡黄河歎辭 106a

6. 菊花詩陣

toàn quyển cùng một vần

1 和重阳小酌之作三首 106b

từ bài này đến bài thứ 14 (

đều dùng 5 vần 堂塘章陽方

2 送秋三首 107a.

3 惜秋五首 107b

4 秋回五首 108b

5 叙怀十一首 109b

6 恭挽仙山誕節 112a

7 道意 "

8 感怀 b

9 戲代湖阳 113a

10 戲代閨怨 "

11 戲代湖阳感怀五章 b

其一 感鹃声

" 二 " 蝉 "

" 三 " 琴 " 114a

" 四 " 鐘 "

" 五 " 秋水 " 114b

12 挌代湖阳五求之作 "

có đầu đề

其一 求明 115b

" 二 香 "

" 三 光 116a

" 四 声 "

" 五 音 116b

13 兴起五經性情之作 116b

đầu đề 117a

其一 詩起君子好逑 b

" 二 書起二女釐降 118a.

" 三 易起帝乙归妹 "

" 四 春秋起文姜会齊侯 b

" 五 礼起内則妾雖年老未五十必與五日之御 "

14 阅潘侯三得之作欣然有得賦成 119a

có đầu đề

7. 秋覲敬言

1 答潘侍御七首 119b
5 bài đều họa các vần 山, 间, 还, 间, 韻
Bài đầu có chữ 内臣奏漢賜公錢五百貫, 宣召入閣. Hình như bây giờ ông 潘 về ở Sài-gòn, ở chùa Thầy?. Bài đầu có 入紫门罢. 出紫山 (có lẽ bây giờ có sự gì ngụ hiềm, nên 潘 về lại. vì bài đầu có 波帖缩溟无險阻, 風情黄閣玲歸还.
Bài thứ tư có dẫn đại kể chuyện 婆斯伽王 có 釋伽 xin ăn một hòn đất ... cuối bài ấy có chữ bị chữ son thêm sau: 右述北城春興 (?)
Bài thứ 6 và thứ 7: tứ tuyệt

2. 和中書奉政陳公禱雨之作 陳文紀 121b
3 和侍詔尚書阮契台三 (nguyên 陸, nét son chữa) 首 "
các vần 他, 依, 多, 蛇, 莘. Bài đầu kết: 燕北品題重捧誦, 並途想若再皇莘.
(ông 阮 có lẽ cùng đi sứ với 时任 trước)
4 又答答锡山尚之作 122a
họa thơ của 阮 (số 3) 留锡二青尚诗并引
5 又答和别韻二首 123b
có 昔年使節今綸掄.
6 答侍詔尚書武契台 124a
7 寄同邑年契阮 "
8 和親叔 吳时素 b
9 和畧江裴黄甲 裴楊瓑 "
có 4 bài vần 章 王 強 塘 香
1.- 右香江夜泛 2. 右答拜嘉 3 右答記事
4. 右答續吟
bài đầu có 皇都密物半更強. bài thứ 2 có 千里过徽旗見王. bài 3 có 我右襄仗逗古王... 金声振徹崇文阁... 陪躍同君贴富美...
(Tờ này Bùi Dương Lịch được triệu vào Phú-xuân kết)
10 又再答元韻 (2 chữ này nét son ngoài thêm vào) 三首 125b
họa cùng vần trên 1 右答拜嘉 2 右答記事 3. 右答續吟
Bài 1 có: 久交益信温如玉

11. 又答和别韻二首 126a

1 右答思容海口之作：có dẫn dài về 祿溪侯 (Đào Duy Từ) có 前阮勲臣祿溪侯慈廉人(?) 從賢王南为,居麾下為記録。賢王覓思容海口。祿溪作思容風景国音詞典。王見而奇之遂擢用....

2. 右答岑嵬山之作.

~~12. 遠吏部~~ Dòng sau có đề hai chữ 老脚 và chú ở dưới 余侍御舟,罢江伯從太監府令良善侯岑嵬山覓形勢. để chú thích cái tít 笑予老脚岑臨懶,倚得高朋點綴新.

12. 遠吏~~部~~侍海派侯段,慕澤汝侯 段阮 127a

giả lời vợ các ông ấy. [vần 山盘寒颜单

1. 右閨怨 2 右閨情. Có dẫn

自華轺展觀,妾芋空房独守,情思悄然,只得将两家兒子合同呫嗶,以消闭闷。繞闪"自伯之东,首如飛蓬,豈无膏沭,誰適為容"之句,不禁愁绝。回共聯詠唐律一章,憑便寄遞。

13 前題. Đáp hoạ hai bài trên có dẫn 128b

闰春接到雁書,恢我好音,~~忽~~實深喜慰。近在京中务事酬奉之暇,共海唐二仙談玄说理,仙家甚有兴致。时使青衣童子送我蟠桃。音信遠闻,渠芋錯認是宴衿新製,来诗尾聯,仙出妬婦之口。然而闺中常態,我亦不渠何也。惟是情之所鍾,亦不為青衣消遣,因賦書恢答復,預先报喜且慰渠芋遐思。宜各譜諸笙絃,须我回期歌侑可也。

14 答吏侍海派段侯 (hoạ vần trên) 129b

có dẫn dài 詩以雎芑見情,易以恒益起意。盖一陰一阳之谓道。道者根乎天理而本於人情,故凡情詩之所發,或男女之相悦,夫婦之相恢,謂非道之所存,不可以言道也。引而伸之,触類而長之,事事物物,莫大有个道理。

我之所悅在廊廟,是我與廊廟有男女之情,我之所依在田園,是我與田園有夫婦之情。顧在所悅所依之合乎时義。行則為圣之任,止則為圣之情,吾曹此圣人之徒而誰歟!佳作二章前是怨而不失乎和,後是思而不離乎正。夫人但患不足怨思,苟怨而和,思而正以求合於时中。子不云乎。知至至之可與知幾也。知終終之,可與存義也。至之與終,道在是矣。知乎此者有生知學知困知之別。吾曹猶可學而至。得君詩有所触發。柬賦二章奉復。蓋曰不敢夫知,或少資麗澤之益云耳。

15 又答　並引　12 bài họa vần kèn: 山 单.　130b

我與君少时並以貴游棄礼,有聞於囯。我早罹窘厄。中间備压坎坷,湖海鄺身,再見天日。今扶搖倦翼,切盼还山。君始奉簡知,被徵入覲。天王之所眷注,僚友之所期望,平生蘊蓄,施展正在今日。雖進守之念,衰年各所學想。但化工陶鑄,盛晚乘除。春梅夏蓮,秋菊同冬松,氣机逈有先後。要之祥品灵根,亦須一番出色。邵子曰:存吾順事,事也者順其所賦命之事。君子樂天安命,何容心哉。我初非老釋之徒。但酬世既深,不覺有退步之想。行止久速,亦惟求其时義之当而已。近日旅中情況,聊以觴詠相消遣。至於麗澤之益,其實同有於道。謹依前韻奉復。所謂在心為志,發言為詩。心中事與知心人言耳

16 又答別韻五首

họa cả vần 章 王 強 塘 香 (xem 9, 10...)　131b

17 答兵部右奉議 阮誼台　阮佾.　132b

tả đâu đài 我於今年春,慶賀圣節,與公同宴。回憶去年秋賤生日與公同飲。公我

同為枢直臣，又同為皇華客。算來朝陛賡天保之日多，家祠賦蓼莪之日少。幸得於客中把握，相慶懸弧。以其合晤之情，濡諸觴詠，示之子孫，豈非一大韻事。抑我聞諸唐太宗，有言劬勞之日，不可為宴樂，拙意則異於是。父母劬勞以有吾身。吾身康強，是吾能保父母之遺体，其可樂者一。身既不墜，上不為君王所棄，中不為兄弟朋友所鄙。下而子孫奴仆亦得賴其蔭。斯豈非可樂之二三四者乎。大孝尊親，其次不辱。得公詩尤賡我孝志。輒依韻賡復，以見公與我相厚之至。並留為家宝云。

18 贈同議~~廳~~廣揚侯再往北城. 133b

19 答親弟玄斎 吳时備 134a

20 答親弟明斎瑞蓮之作 (4 bài)

có 京邸館中得瑞蓮一本，初生嫩葉莖細膩可愛。吾弟為詩并記，仍依韻答復。

4 bài vần 1° 栽，2° 常 3° 亭.. 4° 妍

21 九月忌望拜感成 135a

22 望拜堂府祠諸忌辰(huy?)感成二首 b

23 閑述二首 136a

trong bài có chú thích 乙未春夢本土城隍召見告云是年登第，再入侍西宮四十年。推以年庚當至七十之境. Cai Khe.

官居大士誠今罕 (chú thích 佚家以大士為号。今官居大學士)

夢感西宮尚古希 (chú thích hai).

24 病述二首 (Chái năm J E 1797) b

có 金蓮灼灼絳紗籠，內降傳宣問祿宮

và chú: 丁巳冬奉撰下嫁郡督治成侯詔文。內有"得卜祿宮"之句。內降，祿宮與你同。亏祿字犯国諱。夜傳灯籠來問祿宮二字。因奉改撰澤宮...

Bài thứ 2 có 梅花催鬢鏡中白。梨烛照顏霜上紅。还有多情难遣処。幼孫節旦笑呼翁

25 春述二首 136b
26 寐語 137b
余晚年多病,睡时常有寐語, 吽吽
数声, 陪者唤醒。乃覺因想法螺寺者
法語謂玄光曰睡則寐語, 不睡則不
寐語。嘗甚麼風过樹声。真妙道之言
也. 書以導意.
27 孤松 138a
28 孤山 138b
29 孤舟 "
30 聞海涛声 139a.
31 万歲閣老 139a
32 夢次男用吉甫 吴时儀. b
中春望前一日, 夜夢見次男用吉甫來為.
余與正潤大喜, 不知其已沒....
Trong bài có 我在南宁夢見公, 迄今又夢
六年中
33 寒食言怀 140a
34 喜弟明柰陞受翰林校理 b
35 封飯寺遇雨 b
36 日麗海门夜泛 141a
37 再經禪林寺 b
寺在香江之右, 前国旧太師以寺為居第.
国朝阮詸, 村人復以為寺
38 宫槿花 "
39 香江夜泛 142a
40 積雨 "
41 化州二首 b
42 有所思十首 bắt đầu bg câu cuối "
1 披阅圖書十有三, 化州封域古扶南
2 二百年前小伯都, 依然城郭旧規模

1 視仰長空有所思
2 歷盡圖畫有所思 (so sánh núi sông ở Huế với 广西)
3 覓盡民風有所思
4 闲玩前编有所思.

5 人類推來有所思
6 覓地生財有所思　交州却異化州宜
外經嶺嶺多禾稻　內入橫山少荔枝
驛望春來田菜秀　思容秋淨海鱗肥
六群洲渚今方孕　向後桑田未可知
(có chú th. Đích vong 居昇隆城外 và 六群:
今山南之南真 群瀚, 群英, 群任, 群簧
群榖, 群檢 海洲 一帶連至清華外处
洲土方孕.
7 南上郊壇有所思
ở chú 前朝不立郊壇, 由帝王同御行礼.
胡荀且立昭事殿. 乃伭臣因时制宜, 有不
得已处. 今朝事勢既異, 其立国乍, 倣
古為之, 非伭臣之貿於古也
8 芳澤隨朝有所思 (方澤之祭自今始 và
có chú thích 方澤壇在天姥山岐下)
9 端拜奎文有所思
ch. thích |前时奇黎故不設進士科故無立碑
10 天姥參禪有所思　地從雄力出𧯋𧯋
莊嚴故址綿青樹　法象餘靈壽碧漪
佚印不留雄霸篆　江樓空老梵王邑
皇城鐘响催还急　五鼓朝天尚怕遲

43. 罢濤記遊　145a
chú 謁扒勇郡公兩出北城。公為罢濤邸第
京官來作餞。余以国音诗一章投贈。公
起來揖迎, 誦诗喜悦。自大都督以下皆
席地而坐。公攜余升上坐, 溫存款曲。
因问太公孔子之道。余答言二圣人雖曰文
武兩途其實一道, 但太公三略, 專主兵書。
孔子五经兼言兵财礼樂之事。其教較廣。
且孔子嘗為嘗司寇, 夾谷之会, 雖盛陳車
乘, 而以礼屈齊侯。其言曰: 有文事必有
武備, 有武事必有文備。則孔子蓋兼文
武為一道也» 公称禪頌久之。既而余
嗎公以脩理北城文廟之事。公忻然自
任, 曰: 拙此來嘗以脩葺文廟武廟為首

務，毋煩多囑。余作揖告退。公再起三揖
送，礼意懇懃，以所贈詩珍藏諸篋，曰：
此詩既我多矣。」
thơ tiết bằng 佼能自重又誰輕

44 雨衣 (áo tơi). 146a
45 观弟明季續徐式傳偶成 b
1. 右詠徐式
2 右詠絳香 (nguyên hai tờ 147 và 148 đóng tráo nhau)
3 右指絳香奉答金馬客
4 右指金馬客再答絳香
46 环王. 147a
cổ 耒城遺址庫山巅，襟带潘江瞰潘淵
chú 唐貞觀占城国王号环王 按有林邑。其城曰耒城。今思荣县阳香社庫山巅遺址在焉
và 淵在庫山後。上有占王庙。
và 唐永徽间环王入覲，帝大悦。及帝崩，刻蕃王石像二十三置昭陵。环王請預焉，武后許之。
và 占城故俗国王薨，以尸赴火坛，藏骨於金瓶沉諸尸耐海门。
và 清狀元畢沅号秋帆為泗川總督，作長安金石記，編环王遺事甚詳。喇嘛占王号也。..
47 玄珍遺話 147b
chú 邕山嶺上有塔，俗傳玄珍與陳克終維舟山下，暮年而葬。山塔乃玄珍所造今已頹地，僅存磚石遺跡耳。
Cần kiểm cố: 山麓祇今舁战地 và chú thích 丁巳夏西寇賊兵至思容海口。沙浅不得入乃还。今即邕山地。添設屯守。

48 郃陽遺事 (chuyện Vọng phu) 148a
chú: 郃阳夫人庙在塽海口ニ界祠之上。俗傳夫人幼與兄同居。兄以刀斫其首，有痕跡。後其兄往南北国，大得厚利而為娶婦，聘得夫人，不知其為妹也。

既有娠，兄括其髮見痕跡如幼时所
斫。心知其為妹，不以實告。乃分其財
與之。復投北国。夫人日夜思夫，往河
津投水。水神現鼉魚竞擁回水宮處之。
夫人不肯，走化為石。隐見水底，漁舟
往來拂触，祷请舁石上岸，立草祠
祀之，遂著灵跡。歷代褒封美字。
列在祀典。邑人辰節祭祀。主祭者
簪花於耳，曰夫人好見簪花者以其
似夫，即心悦而降福也。

吳家文派選卷之十四

金馬行餘

進士尚書達軒公遺草

進遠壇論漢文

1.	第一位			1a
2	第二位	(顯十二代祖考	美芳公	2a
3	第三位	一	弘毅公	b
4	四	十	謹節公	3b
5	五	九	福源公	4a
6	六	九代少祖	福全公	5a
7	七	八代祖	忠俊公	b
8	八	七	直誠公	6a
9	九	六	福廷公	7a
10	十	進士尚書 暉郡公		b
11	十一	進士尚書 芳郡公		8b
12	十二	五代祖考	通達公	9a
13	十三	進士翰林	明膺公	b
14	十四	曾祖考	丹岳公	10a
15	十五	顯祖考	雷桼公	11a
16	十六	顯考	世祿公	12b

17 進遠壇祭文 12b
18 下田祭文 13b
19 八席唱歌文(用串珠格) "
20 代持禳歲星文 14b
21 代持祈安文 12a
22 道岸社慶祭文 13a

道岸社原奉福兴居士，今乞奉先祖世祿公合為二位城隍奉祀

23 告仙田祠堂文 (Kong Khi di Hue', ghi' thain ..) 13b

恭惟兩夫子 某世家宦學之師也。杏苑並蒙咸達，後加傳臺閣之芳規。桃園疊荷栽培，佼紳賴袞章之巨蔭。覩路幸經名里，高山景仰崇祠。亭又翠栢靜儲胥，緬悵雅範滾又黃流虔挹注，聊寓微誠。仰赫濯之鑒臨，望昭明之妥佑。

24 安棣社迎神告文 14a
25 祭天地文 b
26 代卓領侯祭天地文 冷塘黃.. 15a
27 告本社土祇文 16a
28 遂生侯告天地文 "
29 祭本宮陰靈文 16b
30 祈安告文 17b
31 禱雨文 18a
32 奉找王后謝董天王文 玉欣 ? b

王后黎氏。派出天潢,賦穠華於姬館
資兼坤厚,歌桃葉于河梁.....

33 本県祭文 19a
34 告銅床寨土神文 b
35 代乂安鎮守祭神文 20a

茲者恒暘閱月,禾苗枯死,百姓
叩心,望雨如渴....

36 祈安文 b
37 在喪奉起陞工部右侍郎戢告謝文 1782: 21b
38 宏禱文 22a

念惟尺蠖之屈以求伸也,龍蛇之蟄以存身也。
今臣在韜悔之境,誠恐未能藏英斂鍔,毒
負成全。而臣弱質多病,素怯風霜,以致疴痛
呻吟,旬向輾轉....臣病身不能當庭焚香,謹
委妾某代行禱謝。伏望大造至仁,陰騭相
叶,赦过宥罪,伏蟄昭蘇,俾臣痼恙速痊,微
躬健旺,災星消解,景福高穰,寔當曩載之
大方也。

39 陳情告靖王文 (cáo với linh hồn Trịnh Sâm) 23a

Trộm nghe nghĩa vua tôi gốc ở trời đất, giống như ơn cha con. Tôi bất tài gặp được thánh-minh, may nhuần lộc nước. Thẹn không báo bổ, trộm hưởng yêu thương. Được bề trên biết đến đã 14 năm (). Thánh chúa không kể tôi ngu sơ, đã dạy dỗ, vun nuôi, hẹn cho sẽ đại-thành.

Trộm nhớ lại khi tôi ở KINH BẮC, tâu về việc biên-tình, đã được vâng ngự-hàn khen

rằng 才學不在人下 tài học không kém người ta."
Rồi sau, vâng chỉ hiệp đồng đánh giặc TUYÊN QUANG, lại được ngự ban phi-bạch gửi tới quân trung khen là 好督同: đốc đồng khéo.

Sau lại vâng chỉ soạn sách THÁNH TRIỀU HỘI GIÁM 圣朝会鑑. Sách xong dâng lên ngự lãm, thì được ban khen rằng: "我養某如養駿，駿者善啼善~~齧~~齧，為人所憎. Ta nuôi người nấy như nuôi ngựa tuấn. Ngựa tuấn có chân hay, lại hay cắn, nên bị người ta ghét. 日行千里，非善馭者不得其力: Ngày đi nghìn dặm. Nếu không là kẻ điều khiển giỏi thì không thể dùng hết sức nó được. 駑者惟人驅策，誰不愛之。腹囊伏櫪. 徒費草料耳. Ngựa nô (xấu) chỉ để người xua đánh, ai mà chẳng yêu. ~~Cái~~ Bụng như cái dãy để nằm chuồng, thì chỉ uổng tốn cỏ mà thôi."

Từ khi được Bề trên chăm chú tới, thì nghĩa tuy vua tôi mà tình là cha con. Thầm có biết chuyện gì cũng không giám giấu.

Đang khi cái án kín năm CANH-TÍ (1780) phát ra, tôi ở vào địa thế kẻ qua vườn dưa hấu hoặc vườn ~~đ~~ mận (cúi xuống buộc giày hoặc dở tay sửa mũ đều bị nghi hái trộm quả của người) Có nghe biết được tin, đã mạo muội bộc bạch bày tỏ với Bề trên.

Nghĩ sâu đến: Thánh thượng vì đại nghĩa Xuân-thu, không chểnh mảng với sự tranh giành trong gia-đình; lại vì cho rằng tôi không giám ẩn tình với quân-phụ cho nên không dè dặt mà trọng thưởng để làm gương cho thiên-hạ. Tôi cũng không dám đem tình của kẻ hạ lưu ở chỗ đấu mà thi vào sự thờ vua, cho nên

đành nhân trong thưởng, đến nỗi bị chúng chế nhạo mà phải im.

Nhưng những người trong thiên hạ không hiểu ~~biết~~ chuyện đều nói rằng: sự thánh thượng đem làm phúc cho tôi lại làm hại tôi; sự tôi trung với thánh-thượng lại làm lầm thánh thượng.

Ôi bỏ con cả lập con nhỏ, chưa hề không làm bậc thang cho cái họa loạn tới. Thánh thượng thấy rõ trông xa, xét sâu đoán trước, há lại không nghĩ đến điều ấy. Tôi tuy là điên xằng, há lại không biết ~~cái~~ sự vu oan cho thái-tử đời Hán (巫蠱之獄) là phải kiêng. Đâu muốn mua phú quí một thời mà tự mang tiếng phụ-bạc.

Thánh-thượng từng trả lời cho đức thái-tử ở HUỲNH-CUNG 黃宮 rằng: « Nước là nước của con cả, tôi nên lấy nước trả lại cho con cả », thật là có lòng công bằng với thiên hạ như vua Nghiêu vua Thuấn. Người tả hữu biết chuyện. Người ngoài không biết chuyện.

Tôi từng nói với Đại-thần ở TẢ XUYÊN-đường 左穿堂 rằng sự ấy không nên giấu, vì để đấy, tội đến quần tiểu, may gì còn có thể làm tắt cơn giận nhà vua. Thật tôi trộm có cái lòng của Chu-công đánh đòn Bá-cầm. Chỉ tôi biết vậy, người khác không biết.

Sự thế đổi dời, thế-tử cũ [鄭榦?] được lập. Tĩnh-vương ngày nay (鄭棕) bị guở (1). Thánh thượng không có thành tâm (非有成心). Mà tôi cũng không thể đoán trước. Ấy là vì lòng Trời chưa ngăn bỏ họa. Không phải rằng lấy sức người mà làm được.

Rồi đến có những việc: trong mạc-ốc đổi lời

(1) Tỏ rằng lúc làm bài này, Tĩnh vương đã mất rồi. Sau này lại thấy bảy giờ Thời Nhậm trốn tránh thì đúng vào khoảng sau khi Trịnh Tông lên ngôi. Vậy bài này hoặc là bài khấn linh hồn Tĩnh vương, hoặc là Thời Nhậm chưa biết Tĩnh vương đã mất (vô lí)

tâu (綴衣改陳), trong cấm đình nổi loạn. Cuối cùng, tôi vì cớ đã để án lên, bị xử tội theo thường tình. Đó vốn là phải.

Tôi tuy chạy vạy giang-hồ, vất vả lênh đênh. Nhưng nước có vua lớn tuổi đó là phúc cho xã tắc. Tôi không dám vì một mình bị vạ mà có lòng tức giận hờn oán.

Nhưng tôi trộm còn có chỗ thương tiếc. Trong cõi việc lớn mà lang miếu hồ-đồ, khiến nên Thế-tử cũ mất không được tiếng lành, mà tự-vương nay không thể bảo là bắt đầu ngôi một cách chính. Như vậy làm tổn đức sáng của Thánh thượng. Mà từ khinh bạc, bỉ ổi trong đời làm ra ~~chuyện~~ văn ~~truyện~~, bày ra ca dao để truyền bá. Bịa đặt giả dối làm sâu độc thiên hạ với những chuyện "vô phụ vô quân" (2)

Ôi nghĩa thủy chung là rất trọng, đạo cương thường là rất lớn. Đời Tống, vua Thần tông mất, bà hoàng-thái-hậu TUYÊN NHÂN tạm cùng xử phân các việc lớn về quân về nước; ủng hộ lập Diên-an 延安, mà cấm mẹ hai vương Kỳ Gia 岐嘉 vào.* Vua Hán Chiêu-đế 汉昭帝 không con, vua Tuyên-đế lấy tằng-tôn vua vào nối đại-thống. Nối sau Chiêu-đế, đại-cương há lại không rất chính sao? Gia-pháp há không rất sáng sao? 輒公?

Người Tống 宋人承公子鮑以固襄夫人,杀人賊之
汉顺帝为安帝所廢,得立於十九侯,其事不出之公
君子惜之

. Trước khi máy họa chưa phát ra, không hay lấy nghĩa ấy trả lời cho thái-hậu (太后), bày

(2) lời thiên hạ chê Ngô Thì Nhậm lúc bấy giờ

biện với Vua nay., thong-thả trấn tĩnh để đợi ngôi báo sẽ về mình, mà lướng điểm ý kiến trái ngược (篙忼異見) lòng dạ mâu thuẫn, soạn ra những chuyện ~~nghe~~ ngờ vực vô căn vô cứ như chuyện Trần Chân 陳真 Lê Niệm 黎念 xưa., để xui giục họa tiêu tường tới chóng

~~Nếu~~ Thì là vâng phò thế-tử cũ, vì bảo rằng không theo "tử-mệnh" (lời trối của Tĩnh vương) thì việc Đại-bang 大滂 (?) không thể giải. Bèn theo tử-mệnh mà để hoạ cho quốc gia bị quân-sĩ phế lập. Thế thì chẳng phải đại-thần biết lo xa cho nước!

Thì là phò Tư-vương nay ư? vì bảo rằng nếu không lập trưởng thì không thể trị được quyền thần. Bèn lập trước để đến nỗi gieo các thèm tranh quyền trước quan-tài chúa. Thế chẳng phải kẻ hữu đạo trị triều.

Triều ta từ 200 năm nay, cái mạch nhân hậu gây dựng vun-đắp truyền đời rõ ràng. Đời gặp khi loạn nên thình lình có cái biến lời đạo nhân-luân, tt 二三 顧命
không thể không phụ cùng Thánh-thượng.

Trong số tội nhân, chỉ có tôi trốn mệnh được thoát. Nhưng những người kia, ngày thường Thánh thượng nuôi làm tôi tớ. ~~Chi~~ Khinh chúng là phải. Nếu muốn giết chúng để hả dạ báo thù, thì không nên làm trong lúc phế lập, tuyên rõ trong cáo dụ

Kẻ mưu việc nước, chọn việc làm có nghĩa lúc mới cầm quyền thì chẳng gì gấp hơn là xét lại cái án kín chuyện năm trước là vu, rồi lấy sự năm nảy là phải. Ý như vậy mới là gắn bó. (Đường nầy) Nêu cao điều lỗi của vua cha mà cam tâm (giết)

đối với kẻ đã làm phát chuyện ra. Nếu chuột phải dè vỡ đồ đạc. Làm như thế, thì nghĩa ở đâu? Văn-tử viết ba năm trước (con đó) không đổi, há lại không đọc. Mà chuyện tâm thù, làm tổn hiếu, làm hại thật nhiều. Như vậy, một vài kẻ chấp chính không thể không phụ với vua nay.

Tôi thành thật không dám vì yêu mệnh vua ban ngày no mà không tán thành chí vua ngày nay. Nhưng nghĩ rằng chết không nương tựa vào ai thì ~~chết~~ uổng chết vô ích. Nếu chỉ tỏ trung thành như những ~~người~~ đàn ông đàn bà thường [* chữ Luận ngữ], thì lấy gì mà đáp lại sự tri-ngộ của thánh-thượng. Thánh-thượng đã bạt dụng tôi giữa đám áo vải, chú ý vào tôi không ai bằng, muốn dẫn tôi thành-tựu đến bậc xa, bậc lớn. (Thế mà) cá nước chia lìa, rồng mây duyên mỏng. Đỉnh-hồ xa vời, khó vin rồng với bạn y-quan; sông bể lênh đênh, không nương tựa vất vơ tới nơi.

Nhưng trong đời tôi, ~~ngày~~ năm nào chưa chết thì không dám quên cái ơn gây dựng không bờ bến của thánh thượng. Tôi trộm nghĩ rằng: nếu nghĩa xuân-thu không rõ, thì đạo trung hiếu mòn, mà ý hèn hạ thắng (cẩu-miễn). Tôi nguyện theo thờ cái học trung hiếu. Thà ở giữ nơi bụi nơi chằm, làm người có tội của vua nay, mà không dám mơ tưởng cẩu-miễn, kẻo làm ~~người~~ có tội của thánh-thượng. Hoặc giả trời giữ cho an-toàn và có kín hẹn cho, thì 西山哭肴,蘇門讀書

Đó là chức phận của tôi trung đối với thánh-thượng. Hoặc là loạn sẽ hết, mà đại-dụng chăng?
濟王重封,建文入庙

đó là chí nguyện của tôi muốn đền ơn ~~ta~~ thánh thượng.

Tôi từ khi xuất vong đến nay, trú ngụ ở xã BÁCH TÍNH 百姓. Khóc cha mẹ ở nơi đồng cả. Nay cái tang (vua) ba năm đã hết (1785) mà chưa được đến miếu thờ mà làm lễ túc-ung. Bình chó ngựa, há đâu chỉ có thể này thôi.

Cẩn thận, nay cuối tang, đốt hương vọng bái, bày tỏ tâm sự, ngưỡng thưa lên chốn uý-lam 蔚藍. ~~Lạnh lẽo~~ Thánh-thương với với thiêng liêng. Xin xét cho tấm lòng trung của tôi

24\. 密禱文 (vào năm 1783, một năm sau khi trốn, [ở một mình] ·276

Trạm nghĩ: Tôi chất vốn tầm thường, học nhiều lỗ mãng. Tham danh lợi mà bôn ba bể hoạn, khiến khuây cái chí thủ-trì. Mang khí nhèn mà dong ~~ngựa~~ ruổi đường hoa, nên giẫn vào vòng doanh-mãn. 九所律身行己 Phàm làm vì lễ bởi mình (?) 寔非據德依仁. Thật không vì đức vì nhân. Cơ giết nhiều hơn cơ sống, thiếu ra lòng khoan thứ. Gặp cảnh thuận thì không nghĩ đến cảnh nghịch, nên từ cao đã sa xuống mắc tai nạn lỗi nhỏ mình

Từ mùa đông năm ngoái, bôn bá thành kẻ cô-thân, đến mùa hè năm nay là hai năm. Tù ~~ng~~ sung rằng "少年得路: trẻ tuổi được đường, khó biết lẽ họa phúc cát hung. ... vài vài. Ngưỡng mong Đại đức (cầu Trời) hiếu sinh mở đường hối cải...... Sầu quanh khách địa giang-thôn, chưa biết nỗi chìm sống thác ra sao. Lẽ nhớ tới về mồ mả, càng đau xót nỗi li hợp vô thường.... Vậy xin Hồng Quân nghĩ đến công đức tích luỹ của cha ông, thương nỗi vợ con khổ vì cách biệt. Thân tôi có tội sợ sệt vô cùng, ~~Nhà~~ tôi không nương cậy, mong xét xá tội nay ở một mình, xin kêu đến Cửu-tiêu..

25. 聞变告籲天地文 28b

Xem sau biết rằng bây giờ là năm 1787. Chiêu Thống ở ngôi. Thì Nhậm được trở về và dự làm quan ở Thăng long. Có tin sét đánh vào cây 棠 ở nhà thờ họ. Thì Nhậm sợ, đó là điềm xấu, ~~đành~~ cầu xin Trời đất cứu họ

臣抱恙在京，適聞家信，雷震祠堂之棠樹…
故念臣自壬寅遭变，不遑啟居而操存持守之功，尚有慚于衾影。推之應事接物其不滿人意甚多。
更有可慎者，臣家世業仗，科甲功名至臣而寖滿。
或有盛衰兴替之机一… 伏惟浩[illegible]垂仁，宥其既往之愆，润以自新之善，俾臣得因悔改，培護福基，長延香火之祠，永裕簪紳之澤….

26 籲本邑神文 29b

27 告家庙文 (bài n nói rõ ràng việc sét đánh vào tháng 6. Thì Nhậm xin lỗi về việc mình là 邑長 mà không về cúng thần trong nhg năm trốn tránh, mình là tộc trưởng mà không về cúng giỗ… 30a

28 為女禱天地文 (năm 1799). 30b

曰有祈禳必奏告礼也..

Con gái tôi bản mệnh Nhâm dần (1782 - năm đi trốn) năm nay 18 tuổi. Ngày thg 7 năm nay, lâm sản bị bệnh triền miên mệt nhọc. Đến nay ăn uống một ngày một giảm, chi thể một ngày một yếu, bùa thuốc nhiều phương, chưa thấy ~~kinh~~ hiệu nghiệm.

Tôi tự nghĩ rằng, mẹ trước con gái tôi theo tôi trong hơn 10 năm, tân khổ nếm đủ mùi, mà lòng kiên trinh chịu khó không đổi. Không may mệnh ngắn đã mất, sinh được chỉ một con gái mà thôi. Tôi đã nuôi nấng đến cập kê, đã lo gả chồng. 槃悦初度，即攖痛疴敢曰乎妄必有自致 Hoặc là khí huyết trời sinh không đủ, hoặc là mệnh hạn có chừng, hoặc bị tà khí ám vào, hoặc là với tôi có xung khắc.

Tôi ngày đêm trằn trọc, thật có lo thầm. Tình cha con rất sâu. Chỉ có cách kêu trời đất, gọi thần minh mà bộc bạch tấm lòng đau khổ và mong ngóng dủ

lòng thương. Vậy chọn ngày giờ tốt đặt lễ cúng nhường... xin đem congái tôi làm con nuôi em ruột tôi. Từ nay về sau giao cho em tôi bảo dưỡng, họa may tránh khỏi xung khắc, được bảo an-ninh.....

29 庙樂舞笙歌享神之章 31b
1. 清庙巍 7 — 5 câu 4 chữ, câu thứ 6, 5 chữ
2. 〃 煌 7
3 〃 峩 7

30 侑神之章 32a
1 清庙有虔 — như trên
2 〃 磬 — 〃
3 〃 禋

31 合奏世方發祥之樂 — mỗi bài gồm 8 câu 4 chữ, chia làm 2: nửa vần bằng ([illegible]) nửa vần trắc ([illegible]) câu cuối có bài quá 4 chữ. b
32 奏圣武肇基之樂 〃
33 奏光兴大定之樂 33a
34 奏綏平永昌之樂 〃
35 奏迓崇保寧之樂 b
36 奏保定大功之樂 34a
37 奏盛方重輝之樂 〃
38 奏祥仁啟圣之樂 b
39 奏盛献大成之樂 35a
40 奏恭方保和之樂 b
41 奏乾元啟慶之樂 36a
42 合奏至元永載之樂 b

43 扇銘 gồm 37a

tựa
1. 守身 (37a) 2. 守法 (37b) 3 守事 (38b

阮氏世譜

chưa ngả 17
bat nhả 39

buồn bã 9
thưng bộ 25
ác bộ 34

xoi phá 11

chim cá 16
đuổi cá 4
sỏi đá 29
thìu da 8
thuốc đả 19
mải gả 28
khác giá 1
vẩn gia 30
giọng giả 10

có cả 37
cưới chở 33
đụng đá 41
Thai đọa 22

khang quá 23
cô quả 5

lả rả 12

lam sá 27

bên tả 35
tướng tá 7
tất tả 18
khởi trả 20
thy thả 36
lạc thoả 3

hi hả 40
đàn hạ 6
vẹ hoá 24

người lạ 32
tai lạ 13
rụng lá 21

mỗ mả 15
tai mã 31

nấu nạ 26

vải vả 2
súng xạ 14
hi xá 38

BULAC

Buồn cười cho ả Ba Trang
Đêm thì tụng niệm ê-a
Có bàn đụng khéo qua xa
Đùa thường thích lũ trẻ em
Mê cây mê lá mê bông
Mê kinh kệ mê tu hành

Người thì nhỏ bé tiếng vang cả nhà
Ngày thì hò hát xướng ca suốt giờ
Ai ăn ~~thì~~ mấy ~~bát~~ canh dưa còn thèm
Thấy bê bê nhảy tồm ~~tồm~~ muốn bồng
Mê rừng cây rậm mê đồng cỏ xanh
Mê

BULAC

吳時行文滙錄

lòng thương. Vậy chọn ngày giờ tốt đặt lễ cúng nhường... xin đem congái tôi làm con nuôi em ruột tôi. Từ rày về sau giao cho em tôi bảo dưỡng, hoạ may tránh khỏi xung khắc, được bảo an-ninh.....

29 廟樂舞笙歌享神之章 31b

1. 清庙巍 7 — 5 câu 4 chữ, câu thứ 6, 5 chữ
2. " 煌 7
3. " 峩 7

30 侑神之章 32a

1 清庙有虔 — như trên
2 " 馨 — "
3 " 禋

31 合奏世务發祥之樂 — mỗi bài gồm 8 câu 4 chữ, chia làm 2: nửa vần bằng (~~1.2.3.4~~) nửa vần trắc (~~5.6.7.8~~) câu cuối có bài quá 4 chữ. — b
32 奏圣武肇基之樂 "
33 奏光兴大定之樂 33a
34 奏綏平永昌之樂 "
35 奏迓崇保寧之樂 b
36 奏保定大功之樂 34a
37 奏盛务重輝之樂 "
38 奏祥仁啟圣之樂 b
39 奏盛献大成之樂 35a
40 奏恭务保和之樂 b
41 奏乾元啟慶之樂 36a
42 合奏至元永載之樂 b

43 扇銘 gồm tựa 37a

1. 守身 (37a) 2. 守法 (38a) 3 守事 (38b